TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C L** **TỈNH K H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 05/5/2023
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C L – TỈNH K H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vi
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Lai
  2/ Bà Mai Thị Thu Trang
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoa Kim Cúc – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện C L
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C L tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hùng – Kiểm sát viên

Ngày 05/5/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C L, tỉnh K H xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 206/2022/TLST-HNGĐ ngày 03/10/2022 về "ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 27/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST-HNGĐ ngày 14/4/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1993; Địa chỉ: Thôn Cửu Lợi 2, xã Cam Hòa, huyện C L, tỉnh K H. (Có đơn xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Mười T – Sinh năm: 1991; Địa chỉ: Thôn Cửu Lợi 2, xã Cam Hòa, huyện C L, tỉnh K H. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/8/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Bà Hằng và ông Tấn tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Cam Hòa, huyện C L cấp giấy chứng nhận kết hôn số 113, ngày 07/10/2016.

Trong quá trình chung sống giữa bà Hằng và ông Tấn không tìm được tiếng nói chung, không ai quan tâm đến ai nên thường hay mâu thuẫn và cãi nhau. Bà Hằng và ông Tấn sống ly thân từ tháng 8/2022 cho đến nay, mỗi người đều có cuộc sống riêng. Nay bà Hằng nhận thấy không còn tình cảm với ông Tấn nên bà Hằng yêu cầu được ly hôn với ông Tấn.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Hằng và ông Tấn có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia Hân – sinh ngày 14/10/2017 và Nguyễn Hoàng Ngọc Tú –

sinh ngày 31/01/2021. Khi ly hôn bà Hằng yêu cầu được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung. Bà Hằng không yêu cầu ông Tấn cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung khi ly hôn và nợ chung: Bà Hằng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Mười T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Theo biên bản xác minh ngày 24/11/2022 tại Công an xã Cam Hòa, ông Nguyễn Mười T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Cửu Lợi 2, xã Cam Hòa, huyện C L và hiện nay đang sinh sống tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C L, tỉnh K H tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Mười T; về con chung: giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia Hân – sinh ngày 14/10/2017 và Nguyễn Hoàng Ngọc Tú – sinh ngày 31/01/2021 cho bà Hằng trực tiếp nuôi dưỡng, bà Hằng không yêu cầu ông Tấn cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung: bà Hằng không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét; về án phí: bà Hằng phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp về ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Mười T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C L theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Nguyễn Mười T có hộ khẩu thường trú tại thôn Cửu Lợi 2, xã Cam Hòa, huyện C L, tỉnh K H. Hiện nay ông Tấn vẫn sinh sống tại địa phương nhưng cố tình trốn tránh không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết và tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là có căn cứ.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Mười T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Cam Hòa, huyện C L cấp giấy chứng nhận kết hôn số 113, ngày 07/10/2016; đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa bà Hằng và ông Tấn phát sinh nhiều mâu thuẫn, hai bên không thực sự hiểu, thông cảm và chia sẻ cho nhau. Bà Hằng và ông Tấn sống ly thân với nhau từ tháng 8/2022, không ai quan tâm đến ai. Xét tình trạng hôn nhân giữa bà Hằng và ông Tấn không thể hàn gắn được, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài,

mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Mười T.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Hằng và ông Tấn có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia Hân – sinh ngày 14/10/2017 và Nguyễn Hoàng Ngọc Tú – sinh ngày 31/01/2021. Quá trình giải quyết vụ án, bà Hằng yêu cầu được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà Hằng không yêu cầu ông Tấn cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Mười T không đến Tòa làm việc nên không thể hiện ý kiến đồng ý hay phản đối trước yêu cầu của bà Hằng nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu của bà Hằng là có căn cứ hợp lý, phù hợp với thực tế, quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4] Về chia tài sản chung khi ly hôn và nợ chung: Bà Hằng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, ông Tấn vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, sau này nếu có yêu cầu thì giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Mười T.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

Giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia Hân – sinh ngày 14/10/2017 và Nguyễn Hoàng Ngọc Tú – sinh ngày 31/01/2021 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn.

Bà Nguyễn Thị H không yêu cầu ông Nguyễn Mười T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản chung khi ly hôn và nợ chung: Không xem xét về phần tài sản chung và nợ chung của vợ chồng, nếu sau này các đương sự trong vụ án có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0009305 ngày 16/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C L. Bà Hằng đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Quy định: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi Nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh K H;
- VKSND huyện C L;
- Chi cục THADS huyện C L;
- UBND xã Cam Hòa (Giấy CNKH số 113 ngày 07/10/2016);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Vi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**